

UBND TỈNH PHÚ YÊN
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 763 /SGDDĐT-QLCL

Phú Yên, ngày 02 tháng 4 năm 2025

V/v hướng dẫn thực hiện tuyển sinh vào lớp 6 THCS đối với trường Phổ thông dân tộc nội trú cấp huyện; tuyển sinh vào lớp 10 THPT công lập, ngoài công lập; GDTX năm học 2025 - 2026

Kính gửi:

- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Các phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, thị xã, thành phố;
- Các trường THCS¹;
- Các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Các Trung tâm Giáo dục Nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên;

Thực hiện Công văn số 1542/UBND-KGVX ngày 12/3/2025 của UBND tỉnh Phú Yên về việc Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 các trường THPT công lập, tuyển sinh vào lớp 6 các trường Phổ thông dân tộc Nội trú cấp huyện năm học 2025-2026 trên địa bàn tỉnh.

Thực hiện Kế hoạch số 49/KH-SGDDĐT, ngày 12 tháng 3 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về Tuyển sinh vào lớp 6 trung học cơ sở (THCS) đối với các trường Phổ thông dân tộc nội trú cấp huyện; tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông công lập, ngoài công lập, giáo dục thường xuyên (GDTX) năm học 2025 - 2026 tỉnh Phú Yên (gọi tắt là **Kế hoạch tuyển sinh**).

Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện tuyển sinh vào lớp 6 THCS đối với các trường Phổ thông dân tộc nội trú cấp huyện và lớp 10 Trường THPT chuyên Lương Văn Chánh, Phổ thông Dân tộc nội trú trung học phổ thông tỉnh (PTDTNT), Trung học cơ sở và Trung học phổ thông (THCS và THPT), Trung học phổ thông (THPT), các Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên (GDNN-GDTX) như sau:

I. Tuyển sinh vào lớp 6 THCS đối với các trường PTDTNT cấp huyện

- Đối với lớp 6 THCS thuộc các trường PTDTNT cấp huyện: thực hiện theo Kế hoạch số 49/KH-SGDDĐT ngày 12/3/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo.

II. Tuyển sinh vào lớp 10 THPT công lập

1. Công tác chuẩn cho việc tuyển sinh

1.1. Các trường trung học phổ thông

¹ Trường Tiểu học và Trung học cơ sở, Trung học cơ sở, Phổ thông dân tộc nội trú huyện, Phổ thông DTBT.

- Trước ngày **15/4/2025**: căn cứ kế hoạch tuyển sinh, chỉ tiêu tuyển sinh đã được phê duyệt, xây dựng kế hoạch tuyển sinh của trường mình, báo cáo kế hoạch tuyển sinh về Sở Giáo dục và Đào tạo. Công khai kế hoạch tuyển sinh trên Website của trường và thông báo đến các trường THCS thuộc địa bàn tuyển sinh để phổ biến cho học sinh và phụ huynh biết thực hiện.

- Trước ngày **10/5/2025**: một số trường THPT gửi danh sách cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đủ điều kiện tham gia công tác coi thi, chấm thi tuyển sinh lớp 10 THPT theo yêu cầu của Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Đề xuất danh sách thành viên Hội đồng tuyển sinh của trường, trình Sở Giáo dục và Đào tạo ra quyết định thành lập, gửi File mềm về địa chỉ Email của Phòng Tổ chức cán bộ: **tochuccanbo@phuyen.edu.vn**

1.2. Các trường trung học cơ sở

- Trước ngày **20/4/2025**, các trường THCS hoàn thành các công việc để chuẩn bị cho công tác tuyển sinh vào lớp 10, cụ thể: rà soát, cập nhật dữ liệu thông tin cá nhân của học sinh lớp 9 THCS năm học 2024-2025 trên Hệ thống Cơ sở dữ liệu ngành (CSDL) của Bộ Giáo dục và Đào tạo, bao gồm: họ và tên, ngày sinh, giới tính, dân tộc, số định danh cá nhân, nơi thường trú,...

- Tổ chức rà soát đối chiếu dữ liệu kết quả học tập và rèn luyện của học sinh ở các năm học lớp 6 (năm 2021-2022), lớp 7 (năm học 2022-2023), lớp 8 (năm học 2023-2024) đảm bảo tính đúng khớp trên Hệ thống CSDL ngành và học bạ của học sinh. Các trường hợp kết quả rèn luyện, kết quả học tập, điểm trung bình các môn đánh giá bằng điểm số có sự sai lệch giữa học bạ và dữ liệu trên CSDL ngành thì nhà trường phải lập biên bản ghi rõ lý do sai lệch, Hiệu trưởng ký xác nhận và chịu trách nhiệm về sự thay đổi này (nếu có).

- Tư vấn hướng nghiệp để phân luồng học sinh, tư vấn cho học sinh đăng ký dự thi vào trường THPT chuyên Lương Văn Chánh và PTDTNT tỉnh, chọn trường THPT để đăng ký NV1, NV2 cho phù hợp với năng lực của học sinh.

- Thông báo cho học sinh biết đối tượng và điều kiện dự tuyển, tuyển thẳng, chế độ cộng điểm ưu tiên, khuyến khích, đăng ký xét nguyện vọng 1, nguyện vọng 2, cách xét tuyển Trường THPT chuyên Lương Văn Chánh hoặc PTDTNT tỉnh, cách xét nguyện vọng các trường THPT thuộc địa bàn cư trú; phổ biến quy chế tuyển sinh và văn bản hướng dẫn tuyển sinh của Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Tổ chức hội nghị cha mẹ học sinh đang học lớp 9 THCS để phổ biến cho cha mẹ học sinh về Kế hoạch tuyển sinh; tư vấn chọn trường THPT phù hợp với nguyện vọng và năng lực của học sinh để có sự đồng thuận của cha mẹ học sinh.

- Trước ngày **07/5/2025**: cập nhật dữ liệu kết quả học tập, rèn luyện của học sinh lớp 9 năm học 2024-2025 vào Hệ thống CSDL ngành và Hệ thống quản lý tuyển sinh đầu cấp của Sở Giáo dục và Đào tạo.

2. Thực hiện đăng ký trên hệ thống quản lý tuyển sinh

2.1. Quy định về sử dụng công nghệ thông tin trong công tác tuyển sinh vào lớp 10 THPT các trường công lập

- Công tác tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2025-2026, Sở Giáo dục và Đào tạo thống nhất sử dụng hệ thống phần mềm quản lý tuyển sinh tại địa chỉ: <http://tuyensinh.phuyen.edu.vn> (gọi tắt là phần mềm QLTS).

- Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức tập huấn công tác tuyển sinh và sử dụng phần mềm tuyển sinh vào lớp 10 THPT cho các trường Tiểu học và THCS, THCS, THCS và THPT, PTDTNT huyện, các trường THPT.

- Mỗi học sinh lớp 9 THCS năm học 2024-2025 được cấp 01 tài khoản (gồm tên đăng nhập và mã bảo mật) để vào hệ thống xem thông tin đăng ký tuyển sinh, kết quả tuyển sinh trên hệ thống QLTS. Đối với thí sinh tự do, trường THPT mà học sinh đăng ký nguyện vọng 1 sẽ tạo tài khoản và nhập thông tin cho học sinh.

- Mỗi trường THCS, THPT được cấp 01 tài khoản, riêng trường THCS và THPT được cấp 02 tài khoản (01 tài khoản cấp THCS và 01 tài khoản cấp THPT) để đăng nhập vào phần mềm QLTS. Nhà trường phân công 01 người (*Cán bộ Quản lý hoặc giáo viên Tin học hoặc nhân viên phụ trách CNTT*) phụ trách quản trị phần mềm, chịu trách nhiệm về bảo mật thông tin, dữ liệu tuyển sinh trên hệ thống phần mềm QLTS của nhà trường. Nhà trường phải cập nhật đầy đủ thông tin liên hệ của nhà trường trên phần mềm QLTS gồm: Hiệu trưởng, tên người quản trị, Email, điện thoại liên lạc, ...

2.2. Hướng dẫn đăng ký nguyện vọng vào các trường THPT, thứ tự xét nguyện vọng

a) Đăng ký nguyện vọng tuyển sinh vào trường chuyên biệt

- Đăng ký dự tuyển vào Trường THPT chuyên Lương Văn Chánh, Trường PTDTNT tỉnh: các học sinh đảm bảo đủ điều kiện quy định tại điểm a mục 3.1 phần IV của Kế hoạch tuyển sinh;

- Mỗi học sinh chỉ được đăng ký một (01) môn chuyên để thi xét tuyển lớp chuyên tương ứng đối với Trường THPT chuyên Lương Văn Chánh, riêng lớp chuyên Tin học học sinh có thể đăng ký thi bài thi môn Toán hoặc bài thi môn Tin học;

- Học sinh là đối tượng dự tuyển vào Trường PTDTNT tỉnh nếu đủ điều kiện dự tuyển Trường THPT chuyên Lương Văn Chánh vẫn được đăng ký để thi tuyển.

b) Đăng ký nguyện vọng tuyển sinh vào các trường THPT đại trà

- Ngoài việc đăng ký vào trường chuyên biệt (nếu có), học sinh được quyền đăng ký nhiều nhất là **02 nguyện vọng**: nguyện vọng 1 (NV1) và nguyện vọng 2 (NV2); Mỗi nguyện vọng đăng ký vào một trường THPT trong cùng địa bàn tuyển sinh. Trường hợp đối với học sinh khác tuyển quy định tại **mục 3.2 phần IV** của Kế hoạch tuyển sinh khi đã chọn đăng ký NV1 ở địa bàn huyện/thị xã/thành phố nào thì NV2 cũng phải chọn trường cũng thuộc địa bàn đó.

- Học sinh không đăng ký NV2 đối với các trường có **tỷ lệ xét tuyển 100% chỉ tiêu NV1** được quy định tại mục 2.4 phần IV của Kế hoạch tuyển sinh. Khi xét NV2 chỉ xét hồ sơ của các học sinh có đăng ký NV2 trong hệ thống phần mềm tuyển sinh. Nếu học sinh đăng ký NV1, NV2 cùng một trường thì trên phiếu ĐKDT phải ghi cùng một mã trường THPT ở cả hai ô đăng ký NV1, NV2.

b) Thứ tự xét tuyển các trường và xét nguyện vọng

- Thứ tự xét tuyển các trường, sau khi có kết quả thi tuyển Trường THPT chuyên Lương Văn Chánh do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức, lần lượt như sau:

(1) Trường THPT chuyên Lương Văn Chánh;

(2) Trường PTDTNT tỉnh xét tuyển;

(3) Sau khi có kết quả xét trúng tuyển vào Trường THPT chuyên Lương Văn Chánh và Trường PTDTNT tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo chuyển dữ liệu và thông báo điểm chuẩn xét tuyển NV1, NV2 cho tất cả các trường THPT. Các trường tổ chức xét tuyển NV1, NV2 theo chỉ tiêu được giao, lập danh sách trúng tuyển NV1, NV2 trình Sở Giáo dục và Đào tạo phê duyệt. Điểm chuẩn xét tuyển NV2 phải cao hơn hoặc bằng điểm chuẩn xét tuyển NV1 của trường đó;

(4) Xét tuyển bổ sung (nếu có) đối với các trường tuyển sinh chưa đủ chỉ tiêu giao.

2.3. Đăng ký hồ sơ dự tuyển sinh, nộp hồ sơ

a) Quy định về hồ sơ

- Đối tượng, điều kiện: thực hiện theo mục 3a, phần IV của Kế hoạch tuyển sinh.

- Hồ sơ dự tuyển bao gồm:

+ Phiếu đăng ký dự tuyển;

+ Đơn xin xét tuyển thẳng (nếu có);

+ Đơn xin thay đổi nguyện vọng (nếu có);

+ Bản sao giấy khai sinh;

+ Bản sao Căn cước công dân hoặc Mã định danh cá nhân;

+ Bảng tốt nghiệp trung học cơ sở hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp trung học cơ sở tạm thời hoặc bản sao bằng tốt nghiệp trung học cơ sở (Học sinh nộp bổ sung sau khi trúng tuyển đối với học sinh lớp 9 năm học 2024-2025);

+ Học bạ cấp trung học cơ sở (Học sinh nộp bổ sung sau khi trúng tuyển đối với học sinh lớp 9 năm học 2024-2025);

+ Các giấy tờ liên quan đến diện được xét tuyển thẳng do cơ quan có thẩm quyền cấp;

+ Giấy xác nhận chế độ ưu tiên do cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có);

+ Giấy xác nhận chế độ khuyến khích do cơ quan thẩm quyền cấp (nếu có);

+ Học sinh khuyết tật: có giấy xác nhận khuyết tật do Hội đồng xác nhận mức độ khuyết tật cấp;²

- Ngoài ra, cần lưu ý:

+ Đối với học sinh có đăng ký dự tuyển vào Trường THPT chuyên Lương Văn Chánh: nộp 01 ảnh màu 4x6 cm (hình thẻ) để hội đồng thi dán vào thẻ dự thi. Học sinh cho vào phong bì ghi rõ họ tên, ngày sinh, học sinh trường THCS.

+ Giấy chứng nhận học sinh giỏi cấp tỉnh cấp THCS (cùng môn đối với môn chuyên đăng ký dự thi nếu có).

- Tất cả các loại giấy tờ liên quan đến hồ sơ tuyển sinh, học sinh cho vào bì đựng hồ sơ, có nhãn bì hồ sơ tuyển sinh (*theo mẫu phụ lục 8 công văn hướng dẫn này*) để nộp cho trường THCS.

b) Tuyển thẳng: thực hiện theo mục 4 – Phần IV của Kế hoạch tuyển sinh.

- **Tuyển thẳng vào trường PTDTNT tỉnh các đối tượng sau:**

+ Học sinh là người dân tộc rất ít người;³

+ Học sinh THCS thuộc đối tượng quy định tại Điều 9 Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú ban hành kèm theo Thông tư số 04/2023/TT-BGDĐT ngày 23/02/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, đạt giải cấp quốc gia, quốc tế về văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, khoa học, kỹ thuật.

- **Tuyển thẳng vào trường THPT công lập các đối tượng sau đây (trừ Trường PTDTNT tỉnh và Trường THPT chuyên Lương Văn Chánh):**

+ Học sinh trường phổ thông dân tộc nội trú cấp THCS;

+ Học sinh là người dân tộc rất ít người;

+ Học sinh là người khuyết tật;

+ Học sinh THCS đạt giải cấp quốc gia do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức hoặc phối hợp với các Bộ và cơ quan ngang Bộ tổ chức trên quy mô toàn quốc đối với các cuộc thi, kì thi, hội thi (sau đây gọi chung là cuộc thi) về văn hóa, văn nghệ, thể thao; cuộc thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật;

+ Học sinh THCS đạt giải trong các cuộc thi quốc tế do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quyết định cử chọn.

c) Cộng điểm ưu tiên

Điểm ưu tiên được cộng vào tổng điểm xét tuyển cho học sinh dự tuyển vào các trường THPT (trừ trường THPT chuyên Lương Văn Chánh) thuộc mỗi nhóm đối tượng sau đây:

- **Nhóm đối tượng 1 cộng 2,0 điểm** gồm: Con liệt sĩ; con thương binh mất sức lao động 81% trở lên; con bệnh binh mất sức lao động 81% trở lên; con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được

² Mẫu số 06 - Ban hành kèm theo Thông tư số 01/2019/TT-BLĐTBXH ngày 02/01/2019 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội cấp.

³ Theo quy định tại Công văn số 1208a/UBND-DTTS ngày 30/10/2015 của Ủy ban dân tộc.

cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên”; con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học; con của người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945; Con của người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám 1945.

- **Nhóm đối tượng 2 cộng 1,5 điểm** gồm: Con của Anh hùng lực lượng vũ trang, con của Anh hùng lao động, con của Bà mẹ Việt Nam anh hùng; con thương binh mất sức lao động dưới 81%; con bệnh binh mất sức lao động dưới 81%; con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%”.

- **Nhóm đối tượng 3 cộng 1,0 điểm** gồm:

- + Người có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số;
- + Người dân tộc thiểu số;
- + Học sinh ở các vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn;
- Học sinh có nhiều diện ưu tiên thì được hưởng diện ưu tiên cao nhất.

d) Cộng điểm khuyến khích

- Học sinh THCS đạt giải cấp tỉnh do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức hoặc phối hợp với các sở, ngành tổ chức trên quy mô toàn tỉnh đối với các cuộc thi có tổ chức ở cấp quốc gia theo quy định tại điểm d, khoản 1 Điều 14 của Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT.

- Điểm khuyến khích được cộng vào tổng điểm xét tuyển cho học sinh dự tuyển vào các trường THPT (trừ trường THPT chuyên Lương Văn Chánh). Trong đó giải nhất được cộng 1,5 điểm; giải nhì được cộng 1,0 điểm; giải ba được cộng 0,5 điểm.

- Học sinh có nhiều diện khuyến khích thì chỉ được hưởng diện khuyến khích cao nhất.

đ) Thời gian đăng ký hồ sơ tuyển sinh, thay đổi nguyện vọng và nộp hồ sơ dự tuyển:

- Từ ngày **15/4/2025** đến **29/4/2025**: trường THCS tổ chức cho học sinh đăng ký hồ sơ tuyển sinh theo từng lớp. Cập nhật danh sách đăng ký hồ sơ tuyển sinh theo từng lớp lên hệ thống (theo file excel mẫu danh sách đăng ký tuyển sinh xuất từ phần mềm hệ thống quản lý tuyển sinh). Tổ chức kiểm tra đối chiếu đăng ký dự tuyển sinh của học sinh nhất là: điều kiện đăng ký thi tuyển trường THPT chuyên Lương Văn Chánh, môn thi chuyên, trường PTDTNT tỉnh, trường THPT đăng ký nguyện vọng 1, nguyện vọng 2, điểm ưu tiên, điểm khuyến khích.

- Trong thời gian này, Sở Giáo dục và Đào tạo cập nhật số lượng thí sinh ĐKDT vào từng trường THPT và công khai trên Website của Sở Giáo dục và Đào tạo tại địa

chỉ <http://phuyen.edu.vn> để phụ huynh và học sinh biết, lựa chọn trường THPT phù hợp đăng ký nguyện vọng dự tuyển hoặc thay đổi nguyện vọng theo nhu cầu.

- Từ ngày **05/5/2025** đến **06/5/2025**: học sinh thay đổi nguyện vọng đăng ký tuyển sinh (nếu có) thì đơn xin thay đổi nguyện vọng theo mẫu (phụ lục 3) nộp cho trường THCS. Nhà trường cập nhật thay đổi nguyện vọng cho học sinh trên hệ thống.

- Từ ngày **07/5/2025** đến **09/5/2025**: các trường THCS và học sinh thực hiện các công việc:

+ Nhà trường in danh sách học sinh theo từng lớp để học sinh, giáo viên chủ nhiệm rà soát và ký xác nhận tính chính xác về thông tin hồ sơ đăng ký tuyển sinh của học sinh.

+ Nhà trường in phiếu ĐKDT (phụ lục 1), đơn đăng ký xét tuyển thẳng đối với học sinh thuộc diện tuyển thẳng vào trường THPT (phụ lục 2), đơn xin thay đổi nguyện vọng tuyển sinh (phụ lục 3) từ phần mềm QLTS sau khi học sinh đã đăng ký và nhà trường đã cập nhật đăng ký lên hệ thống QLTS; hướng dẫn học sinh kiểm tra chính xác nội dung thông tin của mình trong các phiếu đăng ký, ký xác nhận và gửi cho phụ huynh ký xác nhận, sau đó nộp lại hồ sơ cho nhà trường để Hiệu trưởng ký xác nhận và đóng dấu vào hồ sơ.

+ Nhà trường thu nhận hồ sơ ĐKDT của học sinh, kiểm tra, đối chiếu thông tin đảm bảo đầy đủ và chính xác hồ sơ; các giấy chứng nhận để hưởng chế độ ưu tiên, khuyến khích (nếu có).

+ In danh sách học sinh đăng ký dự tuyển vào các trường THPT chuyên Lương Văn Chánh, PTDTNT tỉnh và các trường THPT mà học sinh đăng ký NV1. Sắp xếp hồ sơ theo thứ tự danh sách để tiến hành bàn giao cho các trường THPT theo lịch quy định.

2.4. Bàn giao hồ sơ đăng ký tuyển sinh

- Ngày **12/5/2025**, các trường THCS bàn giao hồ sơ tuyển sinh lớp 10 cho các trường THPT. Khi giao nhận hồ sơ phải lập biên bản giao nhận.

- Đến thời điểm này, chưa kết thúc năm học 2024-2025 nên học bạ của học sinh, giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS tạm thời là chưa hoàn thành nên các trường THPT chỉ nhận: danh sách đăng ký dự tuyển, bì hồ sơ của học sinh gồm các phiếu đăng ký theo phụ lục 1, phụ lục 2 (nếu có), phụ lục 3 (nếu có), bản sao giấy khai sinh, bản sao căn cước công dân hoặc mã định danh cá nhân, các giấy tờ liên quan đến việc xét tuyển thẳng, ưu tiên, khuyến khích, ...; Đối với học bạ và giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS học sinh sẽ nộp bổ sung cho trường THPT khi trúng tuyển vào trường và xác nhận nhập học.

- Các trường THPT sau khi nhận hồ sơ đăng ký tuyển sinh, Hội đồng tuyển sinh của nhà trường tổ chức kiểm tra hồ sơ dự tuyển của học sinh trước khi thực hiện công tác thi tuyển, xét tuyển.

3. Công tác thi tuyển sinh và xét tuyển

- Ngày **09/5/2025**: đến 17 giờ 00, Sở Giáo dục và Đào tạo khóa dữ liệu, các

trường THCS sẽ không thể thêm, thay đổi hồ sơ đăng ký dự tuyển của học sinh (vẫn cho phép cập nhật kết quả điểm lớp 9). Sở Giáo dục và Đào tạo và trường THPT chuyên Lương Văn Chánh thực hiện các bước tiếp theo của quy trình tuyển sinh.

- Từ ngày **12/5/2025** đến **14/5/2025**: Trường THPT chuyên Lương Văn Chánh tiến hành truy cập vào phần mềm QLTS để thực các công việc: rà soát, kiểm tra dữ liệu đăng ký tuyển sinh vào trường, tổ chức kiểm tra điều kiện dự thi của học sinh thông báo học sinh không đủ điều kiện dự thi (nếu có). Khai báo tên các Hội đồng coi thi, số lượng phòng thi, đánh số báo danh, chia phòng thi. In danh sách phòng thi, in và phát thẻ dự thi của học sinh và công bố danh sách dự thi cho học sinh biết. Dự kiến phương án ghép phòng thi, bố trí phòng thi; đối với phòng thi các môn chuyên là Tiếng Anh và Tin học chuẩn bị cơ sở vật chất (CSVC) như các kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh. Liên hệ các trường THCS trên địa bàn để đặt hội đồng coi thi nếu trường có số lượng học sinh đăng ký đông không thể tổ chức 01 hội đồng coi thi tại trường THPT chuyên Lương Văn Chánh. Chuẩn bị tốt các điều kiện về CSVC để tổ chức kỳ thi. Báo cáo về Sở Giáo dục và Đào tạo công tác chuẩn bị trước kỳ thi, để Sở Giáo dục và Đào tạo thành lập Hội đồng thi, các Hội đồng coi thi, các Ban của kỳ thi tuyển sinh cấp tỉnh ...

3.1. Lịch thi tuyển sinh

Ngày	Buổi	Bài thi	Thời gian làm bài	Giờ phát đề thi cho thí sinh	Giờ bắt đầu làm bài
02/6/2025	SÁNG	Ngữ văn	120 phút	7 giờ 55	8 giờ 00
	CHIỀU	Toán	120 phút	13 giờ 55	14 giờ 00
03/6/2025	SÁNG	Ngoại ngữ	60 phút	7 giờ 55	8 giờ 00
	CHIỀU	Các môn chuyên: Ngữ văn, Toán, Vật lí, Hóa học, Sinh học, Tiếng Anh, Tin học	150 phút	13 giờ 55	14 giờ 00

3.2. Lịch làm việc của Hội đồng thi và các ban của Hội đồng thi

- Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo ra Quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2025-2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo và các ban, hội đồng thi của kỳ thi tuyển sinh: Ban thư ký, Hội đồng ra đề và sao in đề thi, Ban vận chuyển đề thi, Hội đồng coi thi, Hội đồng chấm thi, Thanh tra kỳ thi, Ban làm phách, Ban

phục vụ kỳ thi, Hội đồng chấm phúc khảo bài thi; Quyết định thành lập các Hội đồng coi thi.

- Các ban/hội đồng chuyên môn của kỳ thi thực hiện nhiệm vụ theo Quy chế thi tuyển sinh.

- Ngày **30/5/2025**: Trường THPT chuyên Lương Văn Chánh cử người về Sở Giáo dục và Đào tạo để nhận hồ sơ thi, giấy nháp, giấy thi, biểu mẫu cho các Hội đồng coi thi.

- Ngày **31/5/2025**: 8 giờ, Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức họp trực tiếp với Chủ tịch Hội đồng coi thi, Thư ký 1 của các Hội đồng coi thi để triển khai công tác tổ chức thi và tập huấn công tác thi cho Thư ký. Địa điểm: Phòng họp số 1, Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Ngày **01/6/2025**:

- + 8 giờ: tổ chức họp Lãnh đạo, thư ký, công an, y tế, bảo vệ, phục vụ của Hội đồng coi thi; phân công nhiệm vụ của từng thành viên của Hội đồng coi thi;

- + 13 giờ 30 phút: họp toàn thể Hội đồng coi thi; triển khai Quy chế thi cho toàn bộ thành viên Hội đồng coi thi và học sinh dự thi.

- + 15 giờ: Chủ tịch Hội đồng coi thi phân công Giám thị triển khai học tập Quy chế thi cho thí sinh tại phòng thi; Học sinh kiểm tra danh sách dự thi, thẻ dự thi của mình lần cuối nếu có sai sót thông tin của học sinh thì báo cho Giám thị để yêu cầu Hội đồng coi thi đề nghị sửa cho học sinh. Hướng dẫn cho học sinh cách làm bài thi môn Tiếng Anh (môn chung) trên phiếu trả lời trắc nghiệm.

- Ngày **02/6/2025**: 07 giờ 15 phút, Sở Giáo dục và Đào tạo bàn giao đề thi các môn chung cho các Hội đồng coi thi.

- Ngày **02/6/2025 đến 03/6/2025**: tổ chức coi thi theo lịch thi đã quy định.

- Ngay sau khi kết thúc môn thi cuối cùng Chủ tịch hội đồng coi thi, thư ký và công an làm nhiệm vụ tại Hội đồng coi thi vận chuyển bài thi, hồ sơ thi về bàn giao cho Ban Thư ký Hội đồng thi của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Sở Giáo dục và Đào tạo.

- + Ban Thư ký Hội đồng thi phân công thành viên cùng với công an bảo vệ tiếp nhận bài thi, hồ sơ thi từ các Hội đồng coi thi chuyển đến; tổ chức trực bảo vệ bài thi, hồ sơ thi tại Sở Giáo dục và Đào tạo cho đến khi bàn giao bài thi cho Ban làm phách.

- **Ban làm phách bài thi**: từ 08 giờ ngày **04/6/2025**, Ban làm phách tiếp nhận bài thi từ Ban Thư ký Hội đồng thi và tiến hành đánh phách bài thi. Ban làm phách làm việc tại khu vực sao in đề thi của Sở Giáo dục và Đào tạo được cách ly triệt để trong suốt thời gian làm việc cho đến khi Hội đồng chấm thi chấm xong bài thi; giao bài thi đã được đánh phách cho Ban Thư ký Hội đồng thi để bàn giao cho Hội đồng chấm thi; bàn giao đầu phách còn nguyên niêm phong khi tất cả các bài thi đã được

chấm xong cho Ban Thư ký Hội đồng thi; Trưởng ban làm phách cùng tham gia việc hồi phách bài thi với Hội đồng chấm thi.

- **Hội đồng chấm thi:** làm việc từ ngày **04/6/2025** đến ngày **10/6/2025** (dự kiến);

+ Địa điểm chấm thi đặt tại **Trường THPT chuyên Lương Văn Chánh**.

- **Lịch làm việc cụ thể như sau:**

+ Ngày **04/6/2025:** từ 7 giờ 30 phút, Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp với Trường THPT chuyên Lương Văn Chánh lắp đặt các thiết bị phục vụ công tác chấm thi.

Từ 14 giờ 00 phút, họp Hội đồng chấm thi gồm: Lãnh đạo Ban chấm thi, thư ký, công an, thanh tra chấm thi, y tế, phục vụ, bảo vệ tại Trường THPT chuyên Lương Văn Chánh; phân công nhiệm vụ các thành viên, xây dựng kế hoạch chấm thi, chuẩn bị cơ sở vật chất, văn phòng phẩm phục vụ công tác chấm thi.

+ Ngày **05/6/2025:** từ 8 giờ 00 phút, khai mạc chấm thi, học tập quy chế thi, triển khai học tập biểu điểm, đáp án, hướng dẫn chấm thi, chấm chung ít nhất 10 bài/môn đối với bài thi tự luận, thống nhất biểu điểm, hướng dẫn chấm và chấm thi đến khi hoàn thành nhiệm vụ. Thành phần toàn bộ các thành viên của Hội đồng chấm thi, thanh tra chấm thi.

+ Dự kiến: đến ngày **09/6/2025** hoàn thành chấm thi.

+ Ngày **10/6/2025:** công bố kết quả chấm thi. Nếu công tác chấm thi hoàn thành sớm hơn Sở Giáo dục và Đào tạo sẽ công bố kết quả sớm hơn.

- **Chấm Phúc khảo bài thi:**

Sau khi công bố kết quả chấm thi, Sở Giáo dục và Đào tạo sẽ có thông báo nộp đơn phúc khảo bài thi; thời gian nộp đơn phúc khảo là 07 ngày (kể từ ngày công bố kết quả thi).

- Sở Giáo dục và Đào tạo thành lập Hội đồng phúc khảo bài thi tiến hành chấm phúc khảo theo quy định; tổ chức xét tuyển bổ sung sau khi phúc khảo bài thi.

4. Tổ chức xét tuyển và công bố trúng tuyển

- Cách xét tuyển thực hiện theo Kế hoạch số 49/KH-SGDĐT ngày 12/3/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Từ ngày **10/6/2025** đến **11/6/2025:** Hội đồng tuyển sinh của Sở Giáo dục và Đào tạo thông báo điểm chuẩn xét tuyển các lớp chuyên vào Trường THPT chuyên Lương Văn Chánh. Căn cứ kết quả thi tuyển và chỉ tiêu được giao Trường THPT chuyên Lương Văn Chánh xét tuyển; lập danh sách và tờ trình đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo phê duyệt; Nhà trường, Sở Giáo dục và Đào tạo công bố cho học sinh biết.

- Ngày **12/6/2025:** Sở Giáo dục và Đào tạo thông báo điểm chuẩn xét tuyển vào trường Trường THPT tỉnh, nhà trường tổ chức xét tuyển, trên cơ sở chỉ tiêu giao, điểm chuẩn trúng tuyển; lập danh sách học sinh trúng tuyển và tờ trình đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo phê duyệt; công bố danh sách trúng tuyển cho học sinh biết.

Những học sinh không trúng tuyển vào trường PTDTNT tỉnh nhà trường thông báo cho học sinh, phụ huynh học sinh đến trường để rút hồ sơ về nộp cho trường đã đăng ký NV1, NV2 theo quy định.

- Trước ngày **13/6/2025**: Sở Giáo dục và Đào tạo thông báo điểm chuẩn trúng tuyển NV1, NV2 của từng trường; các trường THPT căn cứ chỉ tiêu được giao xét tuyển NV1, NV2 và các văn bản hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo tiến hành xét tuyển NV1, NV2 trên cơ sở đó các trường lập danh sách học sinh trúng tuyển NV1, NV2 trình Sở Giáo dục và Đào tạo phê duyệt (gồm tờ trình phê duyệt danh sách học sinh trúng tuyển, biên bản cuộc họp Hội đồng tuyển sinh và 03 bản danh sách học sinh trúng tuyển) và công bố cho học sinh biết.

- Từ ngày **17/6/2025** đến **20/6/2025**: Sở Giáo dục và Đào tạo phê duyệt kết quả trúng tuyển vào lớp 10 THPT các trường còn lại.

- Từ ngày **01/7/2025** đến **04/7/2025**: các trường THPT căn cứ chỉ tiêu giao và kết quả xác nhận nhập học, nếu thiếu đề xuất xét tuyển bổ sung đến khi đủ chỉ tiêu được giao và trình Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo phê duyệt bổ sung.

- Từ ngày **10/7/2025** đến **14/7/2025**: Sở Giáo dục và Đào tạo phê duyệt danh sách học sinh trúng tuyển bổ sung các trường.

- Những học sinh không trúng tuyển vào các trường THPT công lập, rút hồ sơ ĐKDT để nộp vào các trường ngoài công lập, trung tâm GDNN-GDTX, ...

5. Nộp hồ sơ trúng tuyển và xác nhận nhập học

- Từ ngày **12/6/2025**: học sinh trúng tuyển vào Trường THPT chuyên Lương Văn Chánh nộp hồ sơ (Học bạ bản chính, giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS tạm thời) để xác nhận nhập học. Những học sinh không trúng tuyển đến Trường THPT chuyên Lương Văn Chánh để rút hồ sơ dự tuyển để nộp cho trường THPT mà học sinh trúng tuyển theo các nguyện vọng.

- Từ ngày **17/6/2025** đến **20/6/2025**: các trường THPT thông báo cho học sinh trúng tuyển vào trường nộp hồ sơ (Học bạ bản chính, Giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS) để **xác nhận nhập học**.

- Từ ngày **10/7/2025** đến **14/7/2025**: Các trường THPT thông báo cho học sinh trúng tuyển bổ sung vào trường nộp hồ sơ (Học bạ bản chính, Giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS) để **xác nhận nhập học**.

- Các trường THPT có trách nhiệm thực hiện việc kiểm tra lại hồ sơ tuyển sinh của học sinh sau khi có kết quả xét tuyển. Báo cáo Sở GDĐT trước ngày **30/7/2025**.

6. Tuyển sinh lớp 10 THPT ngoài công lập, lớp 10 THPT hệ GDTX

- Thực hiện theo phần V của Kế hoạch tuyển sinh.

- Đối với các trường THPT ngoài công lập, các trung tâm GDNN-GDTX: lập kế hoạch tuyển sinh của đơn vị mình báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo về trước ngày **20/4/2025**; gửi tờ trình phê duyệt và danh sách trúng tuyển (03 bản) để Sở Giáo dục và Đào tạo phê duyệt có kết quả tuyển sinh theo quy định.

- Trước ngày **30/7/2025**: Tất cả các trường THPT công lập hoàn tất công tác tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2025-2026.

IV. Chỉ tiêu tuyển sinh vào lớp 10 THPT công lập

- Chỉ tiêu tuyển sinh vào lớp 10 THPT công lập năm học 2025-2026 thực hiện theo Phụ lục Kế hoạch số 49/KH-SGDĐT ngày 12/3/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Phân bổ chỉ tiêu xét tuyển NV1, NV2 các trường THPT: thực hiện theo mục 2 phần IV của Kế hoạch tuyển sinh.

V. Tổ chức thực hiện

1. Các Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, thị xã, thành phố

Thông báo cho các trường THCS trực thuộc biết Kế hoạch tuyển sinh, phương án tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2025-2026 để có kế hoạch giảng dạy, ôn tập cho học sinh, đăng ký nộp hồ sơ tuyển sinh, nhập dữ liệu tuyển sinh vào các trường THPT đúng thời gian quy định. Làm tốt công tác tuyên truyền cho phụ huynh học sinh biết về kế hoạch tuyển sinh, chỉ tiêu tuyển sinh năm học 2025-2026.

2. Các trường THPT, THCS và THPT, trường THPT chuyên Lương Văn Chánh, trường PTDTNT tỉnh, Trung tâm GDNN-GDTX

- Triển khai hướng dẫn này đến toàn bộ cán bộ quản lý, giáo viên, công nhân viên, học sinh, phụ huynh học sinh được biết; xây dựng chi tiết kế hoạch tuyển sinh của trường và thông báo đến các trường THCS trong địa bàn tuyển sinh; thành lập Hội đồng tuyển sinh các lớp đầu cấp của nhà trường; thực hiện tuyển sinh theo đúng các văn bản hướng dẫn.

- Các trường THPT chuyên Lương Văn Chánh, THPT, THCS và THPT, PTDTNT phối hợp với các trường THCS tổ chức thu nhận hồ sơ đăng ký tuyển sinh, tổ chức kiểm tra tính chính xác của hồ sơ khi học sinh trúng tuyển và xác nhận nhập học.

Trong quá trình triển khai thực hiện, các vấn đề vướng mắc phát sinh cần thông tin về Sở Giáo dục và Đào tạo (qua phòng Quản lý chất lượng, điện thoại: 0257.3842060) để được phối hợp giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Phòng CMNV Sở GDĐT;
- Báo Phú Yên; PTP Phú Yên;
- Website Sở;
- Lưu: VT, QLCL.



GIÁM ĐỐC

Trần Khắc Lễ

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
PHÚ YÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN VÀO LỚP 10 THPT
NĂM HỌC 2025 - 2026**

1. **Họ, chữ đệm và tên của thí sinh (Viết đúng như giấy khai sinh bằng chữ in hoa có dấu):**
2. **Ngày, tháng và năm sinh:** (Nếu ngày và tháng sinh nhỏ hơn 10 thì ghi số 0 ở ô đầu) Giới (Nữ, Nam):

Ngày

Tháng

Năm
3. **Nơi sinh (huyện, tỉnh):** **Dân tộc:**
4. **Nơi thường trú (ghi rõ thôn, xã, huyện hoặc số nhà, đường, phường, TP, TX):**
5. **Số căn cước công dân:**
6. **Mã định danh(CSDL ngành):**
7. **Trường THCS đang học (Ghi tên trường và huyện):** Mã huyện Mã trường

Lớp: **Trường:**
8. **Kết quả xếp loại cuối năm học các lớp cấp THCS, Điểm bình quân các môn đánh giá bằng điểm số:**
- | Kết quả (HL/HT;HK/RL) các năm cấp THCS | | | | Điểm bình quân các môn đánh giá bằng điểm số cả năm (làm tròn đến 2 số lẻ) | | | |
|--|-------|-------|-------|--|-------|-------|-------|
| Lớp 6 | Lớp 7 | Lớp 8 | Lớp 9 | Lớp 6 | Lớp 7 | Lớp 8 | Lớp 9 |
| | | | | | | | |
9. **Tuyển thẳng trường THPT:** Mã trường:
10. **Điểm ưu tiên:** Điểm ưu tiên theo nhóm đối tượng (1, 2, 3): Đối tượng:..... điểm cộng:.....điểm
Điểm khuyến khích: Đối tượng:..... điểm cộng:.....điểm
11. **Đăng ký dự tuyển vào lớp 10 THPT năm học như sau:**
- a) **Trường THPT chuyên biệt (THPT chuyên Lương Văn Chánh hoặc Phổ thông DTNT tỉnh):**
- a.1) **Trường chuyên:** Mã trường:
-Lớp chuyên: Tin học Toán (Nếu thi lớp chuyên Tin đánh dấu x vào môn thi chuyên)
- a.2) **Trường PTDTNT** Mã trường:
(Nếu không đăng kí vào các trường trên thì bỏ trống nội dung ở Điểm a).
- b) **Nguyên vọng đăng kí dự tuyển vào trường THPT:**

NGUYỄN VỌNG	TÊN TRƯỜNG THPT DỰ TUYỂN	MÃ TRƯỜNG
Nguyễn vọng 1		
Nguyễn vọng 2		

12. **Điện thoại:** **Email:** (nếu có)
- CAM ĐOAN VÀ XÁC NHẬN**
Tôi xin cam đoan những lời khai trong Phiếu ĐKDT này là đúng sự thật. Nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm theo các quy định hiện hành.
(Ký và ghi rõ họ tên học sinh)

XÁC NHẬN CỦA PHỤ HUYNH HỌC SINH
Tôi đồng ý với đăng ký nguyện vọng xét tuyển con/cháu tôi.
(Ký và ghi rõ họ tên phụ huynh)

XÁC NHẬN CỦA HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CẤP THCS
.....
(Ký tên và đóng dấu)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN THĂNG VÀO LỚP 10 THPT
NĂM HỌC 2025– 2026

Kính gửi: HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH

Trường

1. Họ và tên thí sinh (viết in hoa):Giới tính:
 2. Ngày, tháng, năm sinh:/...../.....
 3. Nơi sinh (ghi huyện/thị xã, tỉnh):.....
 4. Nơi thường trú (ghi xã/phường, huyện/thị xã, tỉnh):
.....
 5. Số Căn cước công dân/ Mã định danh cá nhân:.....
 6. Học sinh trường (cấp THCS):
.....Mã trường THCS:.....
thuộc huyện, thị xã, thành phố:
 7. Năm tốt nghiệp THCS:
 8. Diện được xét tuyển thăng:
.....
.....
- (Kèm theo các giấy tờ minh chứng được hưởng diện tuyển thăng)*
9. Số điện thoại cá nhân học sinh hoặc phụ huynh (nếu có):
 10. Email (nếu có):

XÁC NHẬN CỦA HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG THCS.....

Xác nhận thông tin của học sinh trên.

Là học sinh có diện được xét tuyển thăng đúng qui định.

Ngày tháng năm 2025

HIỆU TRƯỞNG

(Ký tên, đóng dấu)

Phú Yên, ngày/5/2025

(Ký ghi rõ họ tên học sinh)

.....

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
PHÚ YÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**ĐƠN XÁC NHẬN ĐỀ NGHỊ THAY ĐỔI NGUYỆN VỌNG
DỰ TUYỂN VÀO LỚP 10 THPT NĂM HỌC 2025-2026**

1 **Họ, chữ đệm và tên của thí sinh (Viết đúng như giấy khai sinh bằng chữ in hoa có dấu):**

.....

Giới (Nữ, Nam): Nam

2 **Ngày, tháng và năm sinh:**

(Nếu ngày và tháng sinh nhỏ hơn 10 thì ghi số 0 ở ô đầu)

Ngày

Tháng

Năm

3 **Nơi sinh (huyện, tỉnh):**

Dân tộc:

4 **Nơi thường trú (ghi rõ thôn, xã, huyện hoặc số nhà, đường, phường, TP, TX):**

.....

5 **Số căn cước công dân:**

6 **Mã định danh(CSDL ngành):**

7 **Trường THCS đang học (Ghi tên trường và huyện):**

Mã huyện

Mã trường

Lớp: Trường:

8 **ĐÃ ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN VÀO LỚP 10 THPT NHƯ SAU:**

a) **Trường THPT chuyên biệt (THPT chuyên Lương Văn Chánh hoặc Phổ thông DTNT tỉnh):**

a.1) **Trường chuyên:**

Mã trường::

-Lớp chuyên: Tin học ☐ Toán ☐

(Nếu thi lớp chuyên Tin đánh dấu x vào môn thi chuyên)

a.2) **Trường PT DTNT** **Mã trường:**

(Nếu không đăng ký vào các trường trên thì bỏ trống nội dung ở Điểm a).

b) **Nguyện vọng đăng ký dự tuyển vào trường THPT:**

NGUYỆN VỌNG	TÊN TRƯỜNG THPT DỰ TUYỂN	MÃ TRƯỜNG
Nguyện vọng 1		
Nguyện vọng 2		

9 **XÁC NHẬN THAY ĐỔI NGUYỆN VỌNG DỰ TUYỂN VÀO LỚP 10 THPT NHƯ SAU:**

a) **Trường THPT chuyên biệt (THPT chuyên Lương Văn Chánh hoặc Phổ thông DTNT tỉnh):**

a.1) **Trường chuyên:**

Mã trường::

-Lớp chuyên: Tin học ☐ Toán ☐

(Nếu thi lớp chuyên Tin đánh dấu x vào môn thi chuyên)

a.2) **Trường PT DTNT** **Mã trường:**

(Nếu không đăng ký vào các trường trên thì bỏ trống nội dung ở Điểm a).

b) **Nguyện vọng đăng ký dự tuyển vào trường THPT:**

NGUYỆN VỌNG	TÊN TRƯỜNG THPT DỰ TUYỂN	MÃ TRƯỜNG
Nguyện vọng 1		
Nguyện vọng 2		

CAM ĐOAN VÀ XÁC NHẬN

Tôi xin cam đoan những lời khai trong Phiếu ĐKDT này là đúng sự thật. Nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm theo các quy định hiện hành

Ngày tháng ... năm 2025

(Ký và ghi rõ họ tên học sinh)

XÁC NHẬN CỦA

PHỤ HUYNH HỌC SINH

Tôi đồng ý với đăng ký nguyện vọng xét tuyển con/cháu tôi

Ngày tháng năm 2025

((Ký và ghi rõ họ tên phụ huynh))

XÁC NHẬN CỦA HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG CẤP THCS

.....
....., ngày ... tháng ... năm 2025.

(Ký tên và đóng dấu)

LỊCH TUYỂN SINH LỚP 10 NĂM HỌC 2025-2026

STT	THỜI GIAN	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	THỰC HIỆN
1	10/4/2025	Tập huấn công tác tuyển sinh và sử dụng phần mềm QLTS	Sở GDĐT, các trường THCS; trường THPT trực thuộc Sở
2	Trước ngày 15/4/2025	Công khai phương án tuyển sinh của các trường	Các trường THPT, THCS và THPT, PTDTNT tỉnh
3	Từ ngày 15/4/2025 đến 25/4/2025	Làm hồ sơ dự tuyển sinh, tuyển thẳng; Thu nhận, kiểm tra hồ sơ dự tuyển sinh.	Học sinh; các trường THCS; các trường THPT
4	Từ ngày 05/5/2025 đến 06/5/2025	Thay đổi nguyện vọng trường chuyên, Thay đổi nguyện vọng 1, nguyện vọng 2.	Phụ huynh, học sinh, trường THCS
5	Từ ngày 07/5/2025 đến 09/5/2025	Hoàn chỉnh hồ sơ dự tuyển.	HS, các trường THCS
6	Từ 07/5/2025 đến 09/5/2025	Hoàn thành học bạ THCS, cập nhật đầy đủ dữ liệu lớp 9 vào phần mềm tuyển sinh.	Các trường THCS
7	Trước ngày 10/5/2025	Gửi danh sách CBQL, GV, NV tham gia công tác coi thi, chấm thi.	Một số trường trực thuộc
8	12/5/2025	Bàn giao hồ sơ tuyển sinh lớp 10	Các trường THCS, THPT
9	Từ ngày 12/5/2025 đến 14/5/2025	Trường THPT chuyên Lương Văn Chánh tổ chức thi tuyển, vào hệ thống phần mềm để thực hiện công tác tổ chức thi: Khai báo các hội đồng thi, số lượng phòng thi, in danh sách thí sinh, in và phát thẻ dự thi cho thí sinh...	Trường THPT chuyên Lương Văn Chánh, Sở GDĐT
10		Trường tổ chức thi báo cáo điểm đặt HD coi thi, phòng thi cho Sở GDĐT để sao in đề thi; Cử CB, GV, NV tham gia hội đồng coi thi; Chấm thi.	

STT	THỜI GIAN	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	THỰC HIỆN
11	Ngày 30/5/2025	Sở GDĐT giao nhận – giấy nháp, giấy thi, bì hồ sơ, biểu mẫu ...	- Sở GDĐT, các trường chuyên Lương Văn Chánh.
12	Ngày 31/5/2025	8 giờ: họp Trưởng điểm thi, Thư ký Hội đồng coi thi tại Sở GDĐT (Phòng họp số 1, Sở GDĐT).	- LĐ Sở, Phòng QLCL, Các Chủ tịch HĐ coi thi và Thư ký 1
13	Ngày 01/6/2025	- 8 giờ: Lãnh đạo, thư ký, công an, bảo vệ, phục vụ của HĐ coi thi làm việc; - 13 giờ 30 phút: Toàn bộ các thành viên HĐ coi thi làm việc; - 15 giờ: Triển khai học tập quy chế thi cho học sinh tại các phòng thi. Hướng dẫn cho học sinh cách làm bài thi môn Tiếng Anh (môn chung) trên phiếu trả lời trắc nghiệm	- Hội đồng coi thi
14	Từ ngày 02/6/2025 đến 03/6/2025	- Từ 7 giờ 15 phút: Giao - nhận đề thi các môn chung tại các Hội đồng coi thi - Coi thi theo lịch thi.	- 7 giờ 0': HĐ ra đề thi bàn giao đề thi các môn chung cho Trưởng ban vận chuyển đề thi. - CT HĐ coi thi, Ban vận chuyển đề thi
		- Đề thi các môn chuyên Sở GDĐT giao đề lúc 13 giờ, ngày 03/6/2025	- 12 giờ 45: HĐ ra đề thi bàn giao đề thi các môn chuyên cho Trưởng ban vận chuyển đề thi.
15	Từ 03/6/2025	- Ngay sau khi kết thúc môn thi cuối cùng, Lãnh đạo Hội đồng coi thi giao bài thi cho Ban thư ký Hội đồng thi tại Sở GDĐT.	- Các CT HĐ coi thi, Ban thư ký HĐ thi,

STT	THỜI GIAN	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	THỰC HIỆN
16	Từ ngày 04/6/2025	- Ban làm phách làm việc (cách ly triệt để tại khu vực sao in đề thi) từ lúc 8 giờ, ngày 04/6/2025 đến khi chấm xong	- Ban làm phách bài thi
17	Từ ngày 04/6/2025 đến 10/6/2025 (dự kiến)	Ban Chấm thi. + Từ 7 giờ 30, ngày 04/6/2025 : Lắp đặt thiết bị phục vụ công tác chấm thi tại HĐ chấm thi đặt tại Trường THPT chuyên Lương Văn Chánh + 14 giờ, ngày 04/6/2025 : họp Lãnh đạo, Thanh tra chấm thi, thư ký, y tế, công an, bảo vệ, phục vụ. + 8 giờ, ngày 05/6/2025 : Khai mạc chấm thi, tiến hành chấm thi.	- Sở GDĐT, trường THPT chuyên Lương Văn Chánh - HĐ chấm thi làm việc tại Trường THPT chuyên Lương Văn Chánh - Toàn bộ HĐ chấm thi
18	Ngày 10/6/2025	Công bố kết quả thi. Thông báo phúc khảo bài thi.	- HĐ chấm thi - Sở GDĐT
19	Ngày 10-11/6/2025	- Công bố điểm chuẩn trúng tuyển trường THPT Chuyên Lương Văn Chánh.	- Sở GDĐT, Trường THPT chuyên Lương Văn Chánh
20	Từ ngày 12/6/2025	- Công bố điểm chuẩn trúng tuyển trường PTDTNT tỉnh.	- Sở GDĐT và PTDTNT tỉnh
21	Ngày 13/6/2025	- Thông báo điểm chuẩn điểm trúng tuyển NV1, NV2 các trường THPT; - Các trường xét trúng tuyển NV1, NV2.	- Sở GDĐT, các trường THPT
22	Từ ngày 17/6/2025 đến 20/6/2025	- Sở GDĐT phê duyệt kết quả trúng tuyển vào lớp 10 THPT các trường còn lại. - Các trường THPT xét tuyển NV1 thông báo cho học sinh trúng tuyển vào trường nộp hồ sơ (Học bạ bản chính, Giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS) và xác nhận nhập học.	- Sở GDĐT, các trường THPT, THCS và THPT và học sinh

STT	THỜI GIAN	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	THỰC HIỆN
23	Từ 01/7/2025 đến 04/7/2025	- Các trường THPT căn cứ chỉ tiêu giao và kết quả xác nhận nhập học, nếu thiếu đề xuất xét tuyển bổ sung đến khi đủ chỉ tiêu được giao và trình Giám đốc Sở GDĐT phê duyệt bổ sung	- Các trường THPT, Sở GDĐT
24	Từ ngày 10/7/2025 đến 14/7/2025	- Sở GDĐT phê duyệt danh sách học sinh trúng tuyển bổ sung các trường (nếu có). - Các trường THPT thông báo cho học sinh trúng tuyển bổ sung vào trường nộp hồ sơ và xác nhận nhập học	- Các trường THPT, THCS và THPT có xét NV2 và học sinh
25	Trước ngày 30/7/2025	- Xét duyệt kết quả tuyển sinh đối với các trường ngoài công lập - Xét duyệt kết quả tuyển sinh lớp 10 THPT hệ GDTX.	- Trường ngoài công lập. - Các trung tâm GDNN-GDTX - Sở GDĐT

Phòng Quản lý chất lượng

DANH MỤC MÃ TRƯỜNG THCS VÀ MÃ HUYỆN

STT	MÃ ĐƠN VỊ	ĐƠN VỊ TRƯỜNG	MÃ HUYỆN	TÊN HUYỆN
1	100	THCS Đồng Khởi	11	Tây Hòa
2	101	THCS Đinh Tiên Hoàng	11	Tây Hòa
3	102	THCS Huỳnh Thúc Kháng	11	Tây Hòa
4	103	THCS Lê Hoàn	11	Tây Hòa
5	104	THCS Nguyễn Anh Hào	11	Tây Hòa
6	105	THCS Nguyễn Tất Thành	11	Tây Hòa
7	106	THCS Nguyễn Thị Định	11	Tây Hòa
8	107	THCS Phạm Đình Quy	11	Tây Hòa
9	108	THCS Phạm Văn Đồng	11	Tây Hòa
10	109	THCS Tây Sơn	11	Tây Hòa
11	110	TH và THCS Sơn Thành Tây	11	Tây Hòa
12	200	THCS Tôn Đức Thắng	22	Đông Hòa
13	201	THCS Trần Hưng Đạo	22	Đông Hòa
14	202	THCS Hoàng Hoa Thám	22	Đông Hòa
15	203	THCS Quang Trung	22	Đông Hòa
16	204	THCS Nguyễn Chí Thanh	22	Đông Hòa
17	205	TH-THCS Trần Nhân Tông	22	Đông Hòa
18	206	THCS Trần Kiệt	22	Đông Hòa
19	207	THCS Lương Tấn Thịnh	22	Đông Hòa
20	208	THCS Trường Chinh	22	Đông Hòa
21	209	TH và THCS Lê Thánh Tôn	22	Đông Hòa
22	300	TH và THCS Sông Hình	33	Sông Hình
23	301	THCS Trần Phú	33	Sông Hình
24	302	THCS Đức Bình Đông	33	Sông Hình
25	303	TH và THCS Đức Bình Tây	33	Sông Hình
26	304	TH và THCS Ea Bá	33	Sông Hình
27	305	TH và THCS Ea Lâm	33	Sông Hình
28	306	TH và THCS Eatrol	33	Sông Hình
29	307	TH và THCS Ea Bar	33	Sông Hình

STT	MÃ ĐƠN VỊ	ĐƠN VỊ TRƯỜNG	MÃ HUYỆN	TÊN HUYỆN
30	308	THCS EaLy	33	Sông Hình
31	310	THCS và THPT Võ Văn Kiệt	33	Sông Hình
32	311	PTDTNT Sông Hình	33	Sông Hình
33	312	TH và THCS EaBia	33	Sông Hình
34	400	THCS Hòa An	44	Phú Hòa
35	401	THCS Nguyễn Thế Bảo	44	Phú Hòa
36	402	THCS Thị Trần Phú Hòa	44	Phú Hòa
37	403	THCS Hòa Định Tây	44	Phú Hòa
38	404	TH và THCS Hòa Hội	44	Phú Hòa
39	405	THCS Lương Văn Chánh	44	Phú Hòa
40	406	THCS Trần Hào	44	Phú Hòa
41	407	THCS Hòa Quang	44	Phú Hòa
42	500	THCS Trần Rịa	55	Tuy An
43	501	THCS Nguyễn Thái Bình	55	Tuy An
44	502	TH và THCS An Thọ	55	Tuy An
45	504	THCS Huỳnh Thúc Kháng	55	Tuy An
46	505	THCS An Hiệp	55	Tuy An
47	506	TH và THCS An Hải	55	Tuy An
48	507	THCS Đinh Tiên Hoàng	55	Tuy An
49	508	THCS Võ Trứ	55	Tuy An
50	509	TH và THCS Lê Duẩn	55	Tuy An
51	510	THCS Châu Kim Huệ	55	Tuy An
52	511	THCS Lê Thánh Tông	55	Tuy An
53	512	TH và THCS An Xuân	55	Tuy An
54	513	TH và THCS Nguyễn Hoa	55	Tuy An
55	514	THCS An Ninh Tây	55	Tuy An
56	515	THCS và THPT Nguyễn Viết Xuân	55	Tuy An
57	600	THCS Nguyễn Viết Xuân	66	Đồng Xuân
58	601	TH và THCS Xuân Long	66	Đồng Xuân
59	602	THCS Phan Lưu Thanh	66	Đồng Xuân
60	603	TH và THCS Xuân Sơn Bắc	66	Đồng Xuân

STT	MÃ ĐƠN VỊ	ĐƠN VỊ TRƯỜNG	MÃ HUYỆN	TÊN HUYỆN
61	604	TH và THCS Xuân Sơn Nam	66	Đồng Xuân
62	605	TH và THCS Xuân Quang 2	66	Đồng Xuân
63	606	THCS Nguyễn Du	66	Đồng Xuân
64	607	THCS Nguyễn Hào Sứ	66	Đồng Xuân
65	608	THCS Lê Văn Tám	66	Đồng Xuân
66	609	PT DTBT Đinh Núp	66	Đồng Xuân
67	610	THCS và THPT Chu Văn An	66	Đồng Xuân
68	611	PTDTNT Đồng Xuân	66	Đồng Xuân
69	700	THCS Tô Vĩnh Diện	77	Sông Cầu
70	701	THCS Bùi Thị Xuân	77	Sông Cầu
71	702	THCS Triệu Thị Trinh	77	Sông Cầu
72	703	TH và THCS Cù Chính Lan	77	Sông Cầu
73	704	TH và THCS Xuân Lâm	77	Sông Cầu
74	705	THCS Đinh Tiên Hoàng	77	Sông Cầu
75	706	TH và THCS Xuân Phương	77	Sông Cầu
76	707	THCS Hoàng Văn Thụ	77	Sông Cầu
77	708	THCS Nguyễn Hồng Sơn	77	Sông Cầu
78	709	TH và THCS Xuân Thọ 1	77	Sông Cầu
79	710	THCS và THPT Nguyễn Khuyến	77	Sông Cầu
80	711	TH và THCS Lê Thánh Tông	77	Sông Cầu
81	712	TH và THCS Lê Quý Đôn	77	Sông Cầu
82	713	THCS và THPT Võ Nguyên Giáp	77	Sông Cầu
83	714	TH và THCS Xuân Thọ 2	77	Sông Cầu
84	800	THCS Nguyễn Hữu Thọ	88	Sơn Hòa
85	801	TH và THCS Sơn Phước	88	Sơn Hòa
86	802	TH và THCS Sơn Nguyên	88	Sơn Hòa
87	803	THCS và THPT Nguyễn Trung Trực	88	Sơn Hòa
88	804	THCS Suối Bạc	88	Sơn Hòa
89	805	TH và THCS Sơn Hội	88	Sơn Hòa
90	806	TH và THCS Ea Chà Rang	88	Sơn Hòa
91	807	TH và THCS Cà Lúi	88	Sơn Hòa

STT	MÃ ĐƠN VỊ	ĐƠN VỊ TRƯỜNG	MÃ HUYỆN	TÊN HUYỆN
92	808	TH và THCS Krông Pa	88	Sơn Hòa
93	809	TH và THCS Suối Trai	88	Sơn Hòa
94	810	TH và THCS Sơn Định	88	Sơn Hòa
95	811	TH và THCS Phước Tân	88	Sơn Hòa
96	812	THCS và THPT Nguyễn Bá Ngọc	88	Sơn Hòa
97	813	PT DTNT huyện Sơn Hòa	88	Sơn Hòa
98	901	TH và THCS Nguyễn Du	99	Tp Tuy Hòa
99	902	THCS Nguyễn Văn Trỗi	99	Tp Tuy Hòa
100	903	THCS Trần Quốc Toản	99	Tp Tuy Hòa
101	904	THCS Hùng Vương	99	Tp Tuy Hòa
102	906	THCS Lương Thế Vinh	99	Tp Tuy Hòa
103	907	THCS Lý Tự Trọng	99	Tp Tuy Hòa
104	908	THCS Đinh Tiên Hoàng	99	Tp Tuy Hòa
105	909	TH và THCS Võ Văn Kiệt	99	Tp Tuy Hòa
106	910	THCS Trần Hưng Đạo	99	Tp Tuy Hòa
107	911	THCS Nguyễn Thị Định	99	Tp Tuy Hòa
108	912	THCS Nguyễn Hữu Thọ	99	Tp Tuy Hòa
109	913	THCS Trần Phú	99	Tp Tuy Hòa
110	914	THCS Trần Cao Vân	99	Tp Tuy Hòa
111	915	Phổ thông Duy Tân (cấp THCS)	99	Tp Tuy Hòa
112	999	Vãng lai	99	Tp Tuy Hòa

DANH MỤC MÃ TRƯỜNG THPT VÀ MÃ HUYỆN

STT	MÃ ĐƠN VỊ	ĐƠN VỊ	MÃ HUYỆN	TÊN HUYỆN
1	1100	Trường THPT Lê Hồng Phong	11	Tây Hòa
2	1101	Trường THPT Nguyễn Thị Minh Khai	11	Tây Hòa
3	1102	Trường THPT Phạm Văn Đồng	11	Tây Hòa
4	2200	Trường THPT Lê Trung Kiên	22	Đông Hòa
5	2201	Trường THPT Nguyễn Công Trứ	22	Đông Hòa
6	2202	Trường THPT Nguyễn Văn Linh	22	Đông Hòa
7	3300	Trường THPT Nguyễn Du	33	Sông Hình
8	3301	Trường THPT Tôn Đức Thắng	33	Sông Hình
9	3302	Trường THCS và THPT Võ Văn Kiệt	33	Sông Hình
10	4400	Trường THPT Trần Bình Trọng	44	Phú Hòa
11	4401	Trường THPT Trần Quốc Tuấn	44	Phú Hòa
12	4402	Trường THPT Trần Suyền	44	Phú Hòa
13	5500	Trường THPT Lê Thành Phương	55	Tuy An
14	5501	Trường THCS và THPT Nguyễn Viết Xuân	55	Tuy An
15	5502	Trường THPT Trần Phú	55	Tuy An
16	5503	Trường THPT Võ Thị Sáu	55	Tuy An
17	6600	Trường THCS và THPT Chu Văn An	66	Đồng Xuân
18	6601	Trường THPT Lê Lợi	66	Đồng Xuân
19	6602	Trường THPT Nguyễn Thái Bình	66	Đồng Xuân
20	7700	Trường THPT Phan Chu Trinh	77	Sông Cầu
21	7701	Trường THPT Phan Đình Phùng	77	Sông Cầu
22	7702	Trường THCS và THPT Võ Nguyên Giáp	77	Sông Cầu
23	7703	Trường THCS và THPT Nguyễn Khuyến	77	Sông Cầu
24	8800	Trường THCS và THPT Nguyễn Bá Ngọc	88	Sơn Hòa
25	8801	Trường THPT Phan Bội Châu	88	Sơn Hòa
26	8802	Trường THCS và THPT Nguyễn Trung Trực	88	Sơn Hòa
27	9900	Trường THPT chuyên Lương Văn Chánh	99	Tp Tuy Hòa
28	9901	Trường PTDTNT THPT Tinh	99	Tp Tuy Hòa
29	9902	Trường THPT Ngô Gia Tự	99	Tp Tuy Hòa
30	9903	Trường THPT Nguyễn Huệ	99	Tp Tuy Hòa
31	9904	Trường THPT Nguyễn Trãi	99	Tp Tuy Hòa
32	9905	Trường THPT Nguyễn Trường Tộ	99	Tp Tuy Hòa

PHIẾU TRẢ LỜI TRẮC NGHIỆM

Phụ lục 7

Kỳ thi: TUYỂN SINH VÀO LỚP 10.....

Bài thi: TIẾNG ANH Ngày thi:/...../ 20.....

7. Số báo danh

8. Mã đề thi

Họ tên, chữ ký của cán bộ coi thi 1
Họ tên, chữ ký của cán bộ coi thi 2

- Hội đồng thi:.....
- Điểm thi:.....
- Phòng thi số:.....
- Họ và tên thí sinh:.....
- Ngày sinh:/...../.....(Nam/ Nữ).
- Chữ ký của thí sinh:.....

--	--	--	--	--	--

--	--	--

0	0	0	0	0	0
1	1	1	1	1	1
2	2	2	2	2	2
3	3	3	3	3	3
4	4	4	4	4	4
5	5	5	5	5	5
6	6	6	6	6	6
7	7	7	7	7	7
8	8	8	8	8	8
9	9	9	9	9	9

0	0	0
1	1	1
2	2	2
3	3	3
4	4	4
5	5	5
6	6	6
7	7	7
8	8	8
9	9	9

Chú ý: Thí sinh cần đọc kỹ hướng dẫn ở mặt sau Phiếu này.

9. MÃ PHÁCH:

--

Điểm (bằng số)	Điểm (bằng chữ)	Giám khảo 1 (Ký và ghi họ tên)	Giám khảo 2 (Ký và ghi họ tên)	9. MÃ PHÁCH:

Phần trả lời trắc nghiệm:

Câu	A	B	C	D
1	☐	☐	☐	☐
2	☐	☐	☐	☐
3	☐	☐	☐	☐
4	☐	☐	☐	☐
5	☐	☐	☐	☐
6	☐	☐	☐	☐
7	☐	☐	☐	☐
8	☐	☐	☐	☐
9	☐	☐	☐	☐
10	☐	☐	☐	☐
11	☐	☐	☐	☐
12	☐	☐	☐	☐
13	☐	☐	☐	☐
14	☐	☐	☐	☐
15	☐	☐	☐	☐
16	☐	☐	☐	☐
17	☐	☐	☐	☐
18	☐	☐	☐	☐
19	☐	☐	☐	☐
20	☐	☐	☐	☐

Câu	A	B	C	D
21	☐	☐	☐	☐
22	☐	☐	☐	☐
23	☐	☐	☐	☐
24	☐	☐	☐	☐
25	☐	☐	☐	☐
26	☐	☐	☐	☐
27	☐	☐	☐	☐
28	☐	☐	☐	☐
29	☐	☐	☐	☐
30	☐	☐	☐	☐
31	☐	☐	☐	☐
32	☐	☐	☐	☐
33	☐	☐	☐	☐
34	☐	☐	☐	☐
35	☐	☐	☐	☐
36	☐	☐	☐	☐
37	☐	☐	☐	☐
38	☐	☐	☐	☐
39	☐	☐	☐	☐
40	☐	☐	☐	☐

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG PHIẾU TRẢ LỜI TRẮC NGHIỆM

- 1) Thí sinh cần giữ Phiếu cho phẳng, không bôi bẩn, không làm nhàu, rách nát;
- 2) Ghi đầy đủ, rõ ràng các mục từ mục 1 đến mục 8 (bằng bút mực);
- 3) Số báo danh ghi tại mục 7 là 6 chữ số và tô kín các ô tròn trong bảng phía dưới tương ứng với chữ số đã ghi.
- 4) Tại mục 8 ghi mã đề thi là 3 chữ số, ngoài việc ghi chữ số vào ô trống, thí sinh nhất thiết phải tô kín các ô tròn trong bảng phía dưới tương ứng với chữ số đã ghi.
- 5) Thí sinh tô đáp án lựa chọn cho mỗi câu hỏi trên đề thi vào vị trí tương ứng ở trên phiếu trả lời trắc nghiệm.

Thí sinh chỉ tô một đáp án duy nhất tương ứng với đáp án A, B, C, D trong đề thi của câu hỏi tương ứng.

Ví dụ: thí sinh chọn câu 1 – đáp án A, câu 2 – đáp án B, câu 3, đáp án C thì tô như **Hình 1** dưới đây.

Câu	A	B	C	D
1	☒	☐	☐	☐
2	☐	☒	☐	☐
3	☐	☐	☒	☐

Hình 1

Lưu ý:

- Ghi các thông tin từ 1 đến 8: bằng bút mực;
- Sử dụng bút chì mềm để tô kín các ô trả lời.
- Nếu chọn lại ô trả lời khác phải dùng tẩy chì xóa sạch ô đã tô.

UBND TỈNH PHÚ YÊN
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

HỒ SƠ
TUYỂN SINH LỚP 10 THPT
NĂM HỌC 2025-2026

Họ và tên học sinh (viết hoa):.....

Ngày sinh:/...../..... **Nơi sinh (tỉnh):**.....

Địa chỉ:

Điện thoại liên lạc:.....

Hồ sơ gồm:

1.
2.
3.
4.
5.
6.
7.
8.